

Số: 26/QĐ-THCS.MC

Minh Châu, ngày 22 tháng 05 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc khen thưởng học sinh và các tập thể lớp
đạt thành tích trong năm học 2025-2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS MINH CHÂU

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GD&ĐT về ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 87/QĐ-THCS.MC ngày 26/09/2025 của Trường THCS Minh Châu về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm học 2025-2026;

Căn cứ vào kết quả học tập và thành tích của học sinh, tập thể lớp đạt được trong học tập và phong trào thi đua năm học 2025 -2026 của trường THCS Minh Châu;

Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 của tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường;

Theo đề nghị của Hội đồng thi đua khen thưởng nhà trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Khen thưởng 21 học sinh đạt danh hiệu học sinh xuất sắc, 166 học sinh đạt danh hiệu học sinh giỏi, 96 học sinh giỏi các môn văn hóa cấp trường, 06 Đội viên tiêu biểu trong công tác hoạt động Đội và phong trào thiếu nhi", 03 tập thể lớp đạt danh hiệu tập thể tiên tiến xuất sắc, 06 tập thể lớp đạt danh hiệu tập thể tiên tiến, năm học 2025-2026 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Nguồn kinh phí chi cho khen thưởng được trích từ ngân sách nhà nước cấp năm 2025

Thưởng:

- Học sinh đạt danh hiệu Học sinh xuất sắc: 1 giấy khen + 10 quyển vở 120 trang;
- Học sinh đạt danh hiệu Học sinh giỏi: 1 giấy khen + 05 quyển vở 120 trang;
- Học sinh giỏi các môn văn hóa cấp trường: 1 giấy khen + 04 quyển vở 120 trang;
- Học sinh đạt danh hiệu Đội viên tiêu biểu trong phong trào công tác Đội và thiếu nhi: 01 giấy khen + 04 quyển vở 120 trang;
- Tập thể lớp đạt danh hiệu Tiên tiến xuất sắc: 150.000 đồng/lớp;
- Tập thể lớp đạt danh hiệu Tiên tiến: 100.000 đồng/lớp;

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng thi đua khen thưởng, bộ phận Chuyên môn, tài chính, các học sinh và các tập thể lớp có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Hoàng Trường Giang



DANH SÁCH TẬP THỂ LỚP VÀ HỌC SINH ĐẠT THÀNH TÍCH ĐƯỢC KHEN THƯỞNG TRONG NĂM HỌC 2025-2026

(Kèm theo Quyết định số 26/QĐ-THCS.MC ngày 22/5/2025 của Hiệu trưởng trường THCS Minh Châu)

I. TẬP THỂ LỚP:

1. Tập thể lớp tiên tiến xuất sắc gồm: 6B, 8B, 9B
2. Tập thể lớp tiên tiến gồm: 6A, 6C, 6D, 7B, 8E, 9A

II. DANH SÁCH HỌC SINH:

1. Học sinh đạt danh hiệu Học sinh xuất sắc năm học 2025-2026:

TT	Họ tên	Lớp	Đạt danh hiệu
1	Võ Nguyễn Ngọc Ánh	6B	Học sinh xuất sắc
2	Hồ Ngọc Diệp	6B	Học sinh xuất sắc
3	Trần Anh Dũng	7B	Học sinh xuất sắc
4	Đặng Thuý Hiền	7B	Học sinh xuất sắc
5	Nguyễn Hoàng Thành	7B	Học sinh xuất sắc
6	Thái Hà An	8B	Học sinh xuất sắc
7	Cao Tú Anh	8B	Học sinh xuất sắc
8	Hồ Nguyễn Minh Châu	8B	Học sinh xuất sắc
9	Hoàng Hương Giang	8B	Học sinh xuất sắc
10	Nguyễn Lê Bảo Ngọc	8B	Học sinh xuất sắc
11	Phạm Hà Linh	8D	Học sinh xuất sắc
12	Nguyễn Thúy An	9B	Học sinh xuất sắc
13	Trần Thị Lan Anh	9B	Học sinh xuất sắc
14	Đặng Linh Giang	9B	Học sinh xuất sắc
15	Trịnh Thị Thu Hiền	9B	Học sinh xuất sắc
16	Võ Thị Hồng Lua	9B	Học sinh xuất sắc
17	Đặng Lê Khánh Ly	9B	Học sinh xuất sắc
18	Nguyễn Thị Mai Phương	9B	Học sinh xuất sắc
19	Nguyễn Như Quỳnh	9B	Học sinh xuất sắc

TT	Họ tên	Lớp	Đạt danh hiệu
20	Lê Thị Mỹ Trâm	9B	Học sinh xuất sắc
21	Ngô Phương Uyên	9B	Học sinh xuất sắc

Danh sách này có 21 học sinh./.

2. Học sinh đạt danh hiệu Học sinh giỏi năm học 2025-2026:

TT	Họ tên	Lớp	Đạt danh hiệu
1.	Trần Đình Bảo	6A	Học sinh giỏi
2.	Hoàng Bảo Hân	6A	Học sinh giỏi
3.	Vũ Hòa Phát	6A	Học sinh giỏi
4.	Trần Ngọc Thành	6A	Học sinh giỏi
5.	Trần Hồ Mỹ An	6B	Học sinh giỏi
6.	Vũ Hoàng Anh	6B	Học sinh giỏi
7.	Vũ Nguyên Ánh	6B	Học sinh giỏi
8.	Nguyễn Mai Băng Băng	6B	Học sinh giỏi
9.	Nguyễn Diệp Chi	6B	Học sinh giỏi
10.	Lê Việt Cường	6B	Học sinh giỏi
11.	Nguyễn Lê Ngọc Diệp	6B	Học sinh giỏi
12.	Chu Huy Dũng	6B	Học sinh giỏi
13.	Nguyễn Gia Hân	6B	Học sinh giỏi
14.	Nguyễn Hoàng Hân	6B	Học sinh giỏi
15.	Nguyễn Thị Quỳnh Hoa	6B	Học sinh giỏi
16.	Nguyễn Tuấn Kiệt	6B	Học sinh giỏi
17.	Võ Hoàng Kim	6B	Học sinh giỏi
18.	Đặng Thị Ly La	6B	Học sinh giỏi
19.	Trần Đan Lê	6B	Học sinh giỏi
20.	Hồ Diệu Linh	6B	Học sinh giỏi
21.	Nguyễn Cẩm Linh	6B	Học sinh giỏi

TT	Họ tên	Lớp	Đạt danh hiệu
22.	Nguyễn Khánh Linh	6B	Học sinh giỏi
23.	Trần Gia Linh	6B	Học sinh giỏi
24.	Trần Tuệ Linh	6B	Học sinh giỏi
25.	Trần Hoàng Mai	6B	Học sinh giỏi
26.	Nguyễn Thị Diễm My	6B	Học sinh giỏi
27.	Trần Lê Kim Ngân	6B	Học sinh giỏi
28.	Hồ Hồng Ngoan	6B	Học sinh giỏi
29.	Nguyễn Thành Trần Phát	6B	Học sinh giỏi
30.	Lê Đình Phong	6B	Học sinh giỏi
31.	Nguyễn Thị Chương Sam	6B	Học sinh giỏi
32.	Trương Thị Minh Tâm	6B	Học sinh giỏi
33.	Cao Trường Thành	6B	Học sinh giỏi
34.	Đào Thanh Thảo	6B	Học sinh giỏi
35.	Trần Võ Anh Thư	6B	Học sinh giỏi
36.	Nguyễn Thị Cát Tiên	6B	Học sinh giỏi
37.	Trịnh Xuân Toàn	6B	Học sinh giỏi
38.	Cao Thùy Trang	6B	Học sinh giỏi
39.	Trần Thảo Trang	6B	Học sinh giỏi
40.	Ngô Đoàn Ngọc Vân	6B	Học sinh giỏi
41.	Lê Võ Quốc Việt	6B	Học sinh giỏi
42.	Nguyễn Xuân Ý	6B	Học sinh giỏi
43.	Lê Thảo Ngọc	6C	Học sinh giỏi
44.	Đoàn Long Vỹ	6C	Học sinh giỏi
45.	Nông Thái Cao An	6D	Học sinh giỏi
46.	Trần Thị Hà Anh	6D	Học sinh giỏi
47.	Vũ Việt Anh	6D	Học sinh giỏi
48.	Đặng Thị Lan Hương	6D	Học sinh giỏi
49.	Hoàng Lâm Sơn	6D	Học sinh giỏi
50.	Tạ Khắc Chiến Thắng	6D	Học sinh giỏi
51.	Nguyễn Thị Quỳnh Như	7A	Học sinh giỏi

TT	Họ tên	Lớp	Đạt danh hiệu
52.	Nguyễn Tuấn Anh	7B	Học sinh giỏi
53.	Trần Nam Anh	7B	Học sinh giỏi
54.	Trần Gia Bảo	7B	Học sinh giỏi
55.	Hoàng Thị Ngọc Diệp	7B	Học sinh giỏi
56.	Nguyễn Thị Ngọc Diệp	7B	Học sinh giỏi
57.	Đoàn Mỹ Duyên	7B	Học sinh giỏi
58.	Ngô Xuân Đăng	7B	Học sinh giỏi
59.	Lê Huy Mạnh	7B	Học sinh giỏi
60.	Trần Đăng Thanh Minh	7B	Học sinh giỏi
61.	Đặng Thị Trà My	7B	Học sinh giỏi
62.	Nguyễn Thị Ngân	7B	Học sinh giỏi
63.	Đặng Thị Bảo Ngọc	7B	Học sinh giỏi
64.	Nguyễn Hằng Ni	7B	Học sinh giỏi
65.	Tạ Bảo Quốc	7B	Học sinh giỏi
66.	Hoàng Thị Quyên	7B	Học sinh giỏi
67.	Nguyễn Đình Thắng	7B	Học sinh giỏi
68.	Nguyễn Danh Thịnh	7B	Học sinh giỏi
69.	Thái Bảo Trân	7B	Học sinh giỏi
70.	Lê Văn Trí	7B	Học sinh giỏi
71.	Nguyễn Danh Tùng	7B	Học sinh giỏi
72.	Trần Thị Thảo Vân	7B	Học sinh giỏi
73.	Lê Đình Vũ	7B	Học sinh giỏi
74.	Hoàng Trần Phương Thảo	7C	Học sinh giỏi
75.	Nguyễn Thị Hà Anh	7D	Học sinh giỏi
76.	Nguyễn Thị Khánh Huyền	7D	Học sinh giỏi
77.	Nguyễn Thuỳ Linh	7D	Học sinh giỏi
78.	Trần Tâm Oanh	7D	Học sinh giỏi
79.	Trần Khánh An	8A	Học sinh giỏi
80.	Thái Văn Chương	8A	Học sinh giỏi
81.	Lê Anh Dũng	8A	Học sinh giỏi

TT	Họ tên	Lớp	Đạt danh hiệu
82.	Lê Võ Minh Khang	8A	Học sinh giỏi
83.	Võ Thị Hồng Lam	8A	Học sinh giỏi
84.	Tạ Thị Thảo Nguyên	8A	Học sinh giỏi
85.	Nguyễn Nhã Minh Nhật	8A	Học sinh giỏi
86.	Trần Minh Quân	8A	Học sinh giỏi
87.	Lê Hoàng Thủy Tiên	8A	Học sinh giỏi
88.	Lê Trần Bảo An	8B	Học sinh giỏi
89.	Cao Hoàng Hà Anh	8B	Học sinh giỏi
90.	Cao Trần Đức Anh	8B	Học sinh giỏi
91.	Nguyễn Phạm Châu Anh	8B	Học sinh giỏi
92.	Nguyễn Thị Nam Anh	8B	Học sinh giỏi
93.	Nguyễn Hà Châu	8B	Học sinh giỏi
94.	Trần Nguyễn Diệp Chi	8B	Học sinh giỏi
95.	Nguyễn Đức Dũng	8B	Học sinh giỏi
96.	Nguyễn Nhã Đức	8B	Học sinh giỏi
97.	Trần Minh Đức	8B	Học sinh giỏi
98.	Trần Hà Giang	8B	Học sinh giỏi
99.	Cao Thúy Hằng	8B	Học sinh giỏi
100.	Nguyễn Thị Bảo Hân	8B	Học sinh giỏi
101.	Hồ Quỳnh Hiên	8B	Học sinh giỏi
102.	Tạ Khắc Hùng	8B	Học sinh giỏi
103.	Lê Thị Phương Linh	8B	Học sinh giỏi
104.	Vũ Thảo Ly	8B	Học sinh giỏi
105.	Chu Quốc Nam	8B	Học sinh giỏi
106.	Nguyễn Hoàng Nam	8B	Học sinh giỏi
107.	Trần Thị Kim Ngân	8B	Học sinh giỏi
108.	Nguyễn Thế Nhật	8B	Học sinh giỏi
109.	Lê Trần Bảo Nhi	8B	Học sinh giỏi
110.	Trần Đức Phúc	8B	Học sinh giỏi
111.	Hoàng Anh Thắng	8B	Học sinh giỏi

TT	Họ tên	Lớp	Đạt danh hiệu
112.	Lê Đình Thăng	8B	Học sinh giỏi
113.	Nguyễn Thủy Tiên	8B	Học sinh giỏi
114.	Lê Đình Trí	8B	Học sinh giỏi
115.	Đặng Thị Thanh Trúc	8B	Học sinh giỏi
116.	Đoàn An Tú	8B	Học sinh giỏi
117.	Lê Thanh Uyên	8B	Học sinh giỏi
118.	Trần Nhật Vy	8B	Học sinh giỏi
119.	Hoàng Hải Yến	8B	Học sinh giỏi
120.	Cao Thị Lan Chi	8C	Học sinh giỏi
121.	Nguyễn Đình Duy	8C	Học sinh giỏi
122.	Võ Thị Minh Nhi	8C	Học sinh giỏi
123.	Cao Thị Thùy Trang	8C	Học sinh giỏi
124.	Trần Quang Trung	8C	Học sinh giỏi
125.	Trần Ngọc Anh	8D	Học sinh giỏi
126.	Nguyễn Thị Ngọc Châu	8D	Học sinh giỏi
127.	Tạ Thị Hồng Ngọc	8D	Học sinh giỏi
128.	Lê Thị Kim Oanh	8D	Học sinh giỏi
129.	Hoàng Thục Quyên	8D	Học sinh giỏi
130.	Lê Hoàng Trâm Anh	8E	Học sinh giỏi
131.	Cao Hoàng Linh	8E	Học sinh giỏi
132.	Trần Cao Quỳnh Như	8E	Học sinh giỏi
133.	Nguyễn Trần Quỳnh Trang	8E	Học sinh giỏi
134.	Nguyễn Hà Bảo Trân	8E	Học sinh giỏi
135.	Nguyễn Ngọc Diệp	9A	Học sinh giỏi
136.	Tạ Thị Hà An	9B	Học sinh giỏi
137.	Trịnh Hoài An	9B	Học sinh giỏi
138.	Hồ Trần Quỳnh Anh	9B	Học sinh giỏi
139.	Nguyễn Hữu Gia Bảo	9B	Học sinh giỏi
140.	Nguyễn Ngọc Bích	9B	Học sinh giỏi
141.	Lê Tiến Đạt	9B	Học sinh giỏi

TT	Họ tên	Lớp	Đạt danh hiệu
142.	Trần Nguyễn Thu Hà	9B	Học sinh giỏi
143.	Vũ Việt Hà	9B	Học sinh giỏi
144.	Đoàn Thị Ngọc Hân	9B	Học sinh giỏi
145.	Hoàng Lý Hiền	9B	Học sinh giỏi
146.	Lê Nguyễn Anh Khoa	9B	Học sinh giỏi
147.	Thái Anh Khoa	9B	Học sinh giỏi
148.	Lê Tăng Lực	9B	Học sinh giỏi
149.	Hoàng Phan Xuân Mai	9B	Học sinh giỏi
150.	Lê Phương Mai	9B	Học sinh giỏi
151.	Tạ Thành Nam	9B	Học sinh giỏi
152.	Phan Yến Nhi	9B	Học sinh giỏi
153.	Phùng Nguyễn Yến Nhi	9B	Học sinh giỏi
154.	Võ Nguyên Phú	9B	Học sinh giỏi
155.	Nguyễn Trung Tâm	9B	Học sinh giỏi
156.	Nguyễn Thị Kiều Thanh	9B	Học sinh giỏi
157.	Võ Trường Thắng	9B	Học sinh giỏi
158.	Cao Thị Khánh Thu	9B	Học sinh giỏi
159.	Nguyễn Tâm Tình	9B	Học sinh giỏi
160.	Nguyễn Thị Tú Uyên	9B	Học sinh giỏi
161.	Vũ Kiến Văn	9B	Học sinh giỏi
162.	Nguyễn Thị Ái Vân	9B	Học sinh giỏi
163.	Lê Tăng Vũ	9B	Học sinh giỏi
164.	Hoàng Hải Yến	9B	Học sinh giỏi
165.	Đoàn Thị Kim Ngân	9C	Học sinh giỏi
166.	Trần Thị Hà Vy	9C	Học sinh giỏi

Danh sách này gồm có 166 học sinh./.

3. Danh sách học sinh giỏi cấp trường:

TT	Họ và tên	Lớp	Môn	Giải
1.	Trần Hồ Mỹ An	6B	Ngữ Văn	Nhất
2.	Hồ Diệu Linh	6B	Ngữ Văn	Nhất
3.	Nguyễn Thị Quỳnh Hoa	6B	Ngữ Văn	Nhì
4.	Trần Thiên Kim	6C	Ngữ Văn	Nhì
5.	Hồ Ngọc Diệp	6B	Ngữ Văn	Nhì
6.	Trần Tuệ Linh	6B	Ngữ Văn	Ba
7.	Võ Nguyễn Ngọc Ánh	6B	Ngữ Văn	Ba
8.	Nguyễn Thị Diễm My	6B	Ngữ Văn	Ba
9.	Nguyễn Lê Bảo An	6B	Ngữ Văn	Ba
10.	Trần Thị Hà Anh	6D	Ngữ Văn	Ba
11.	Nguyễn Gia Hân	6B	Ngữ Văn	KK
12.	Nguyễn Thị Chương Sam	6B	Ngữ Văn	Kk
13.	Võ Hoàng Kim	6B	Toán	Nhất
14.	Chu Huy Dũng	6B	Toán	Nhì
15.	Nguyễn Xuân Ý	6B	Toán	Nhì
16.	Lê Việt Cường	6B	Toán	Nhì
17.	Nguyễn mai Băng Băng	6B	Toán	Ba
18.	Vũ Hoàng Anh	6B	Toán	Ba
19.	Trần Hoàng Mai	6B	Toán	Ba
20.	Nguyễn lê Ngọc Diệp	6B	Toán	Ba
21.	Nguyễn Quang Minh	6B	Toán	KK
22.	Cao Cự Bình An	6B	Toán	KK
23.	Ngô Đoàn Ngọc Vân	6B	Toán	KK
24.	Đoàn Hồng Long	6D	Toán	KK
25.	Nguyễn Trọng Quý	6B	Toán	KK
26.	Nguyễn Thành Trần Phát	6B	Toán	KK
27.	Chu Huy Dũng	6B	Tiếng Anh	Nhất
28.	Võ Nguyễn Ngọc Ánh	6B	Tiếng Anh	Nhì
29.	Nguyễn Thị Cát Tiên	6B	Tiếng Anh	Nhì
30.	Trần Cao Hoàng Dũng	6B	Tiếng Anh	Nhì
31.	Trần Gia Linh	6B	Tiếng Anh	Ba

TT	Họ và tên	Lớp	Môn	Giải
32.	Trần Đan Lê	6B	Tiếng Anh	Ba
33.	Ngô Đoàn Ngọc Vân	6B	Tiếng Anh	Ba
34.	Hồ Ngọc Diệp	6B	Tiếng Anh	Ba
35.	Nguyễn Lê Ngọc Diệp	6B	Tiếng Anh	KK
36.	Nguyễn Tuấn Kiệt	6B	Tiếng Anh	KK
37.	Cao Thuỳ Trang	6B	Tiếng Anh	KK
38.	Nguyễn Thị Quỳnh Hoa	6B	Tiếng Anh	Kk
39.	Nguyễn Thị Chương Sam	6B	Tiếng Anh	Kk
40.	Nguyễn Gia Hân	6B	Tiếng Anh	KK
41.	Trần Thị Thảo Vân	7B	Ngữ Văn	Nhất
42.	Hoàng Thị Quyên	7B	Ngữ Văn	Nhì
43.	Đặng Thuý Hiền	7B	Ngữ Văn	Nhì
44.	Trần Đặng Thanh Minh	7B	Ngữ Văn	Ba
45.	Đặng Thị Trà My	7B	Ngữ Văn	Ba
46.	Đoàn Mỹ Duyên	7B	Ngữ Văn	Ba
47.	Hoàng Thị Ngọc Diệp	7B	Ngữ Văn	KK
48.	Lê Viên An Nhiên	7B	Ngữ Văn	KK
49.	Nguyễn Khánh Hoà	7B	Ngữ Văn	KK
50.	Nguyễn Thị Ngân	7B	Ngữ Văn	KK
51.	Thái Bảo Trân	7B	Ngữ Văn	KK
52.	Trần Anh Dũng	7B	Toán	Nhất
53.	Lê Huy Mạnh	7B	Toán	Nhì
54.	Nguyễn Hoàng Thành	7B	Toán	Nhì
55.	Ngô Xuân Đăng	7B	Toán	Ba
56.	Lê Văn Trí	7B	Toán	Ba
57.	Nguyễn Hằng Ni	7B	Toán	Ba
58.	Đặng Thuý Hiền	7B	Tiếng Anh	Nhất
59.	Nguyễn Hằng Ni	7B	Tiếng Anh	Nhì
60.	Nguyễn Hoàng Thành	7B	Tiếng Anh	Nhì
61.	Ngô Xuân Đăng	7B	Tiếng Anh	Ba
62.	Nguyễn Thị Ngân	7B	Tiếng Anh	Ba
63.	Trần Anh Dũng	7B	Tiếng Anh	KK
64.	Nguyễn Trung Minh Quang	7B	Tiếng Anh	Kk

TT	Họ và tên	Lớp	Môn	Giải
65.	Hoàng Hương Giang	8B	Ngữ Văn	Nhất
66.	Cao Thúy Hằng	8B	Ngữ Văn	Nhất
67.	Thái Hà An	8B	Ngữ Văn	Nhất
68.	Trần Nguyễn Diệp Chi	8B	Ngữ Văn	Nhất
69.	Phạm Hà Linh	8D	Ngữ Văn	Nhất
70.	Võ Thị Hồng Lam	8A	Địa lý	Nhất
71.	Lê Hoàng Thủy Tiên	8A	Địa lý	Nhất
72.	Nguyễn Đình Duy	8C	Lịch sử	Nhất
73.	Cao Lan Chi	8B	Lịch sử	Nhất
74.	Trần Hà Giang	8B	GDCD	Nhất
75.	Đoàn An Tú	8B	GDCD	Nhất
76.	Nguyễn Hà Châu	8B	GDCD	Nhất
77.	Nguyễn Thủy Tiên	8B	GDCD	Nhất
78.	Hoàng Hải Yến	8B	KHTN (Hóa)	Nhất
79.	Dương Vy Hà Linh	8B	KHTN (Hóa)	Nhất
80.	Lê Đình Thắng	8B	KHTN (Hóa)	Nhất
81.	Tạ Khắc Hùng	8B	KHTN (Lý)	Nhất
82.	Nguyễn Hoàng Nam	8B	KHTN (Lý)	Nhất
83.	Trần Đức Phúc	8B	KHTN (Lý)	Nhất
84.	Nguyễn Thị Bảo Hân	8B	KHTN (Sinh)	Nhất
85.	Trần Nhật Vy	8B	KHTN (Sinh)	Nhất
86.	Trần Khánh An	8A	KHTN (Sinh)	Nhất
87.	Trần Ngọc Anh	8D	KHTN (Sinh)	Nhất
88.	Nguyễn Lê Bảo Ngọc	8B	Toán	Nhất
89.	Cao Tú Oanh	8B	Toán	Nhất
90.	Chu Quốc Nam	8B	Toán	Nhất
91.	Trần Thị Kim Ngân	8B	Tin học	Nhất
92.	Nguyễn Nhã Đức	8B	Tiếng Anh	Nhất
93.	Hoàng Anh Thắng	8B	Tiếng Anh	Nhất
94.	Hồ Nguyễn Minh Châu	8B	Tiếng Anh	Nhất
95.	Nguyễn Thế Nhật	8B	Tiếng Anh	Nhất
96.	Lê Đình Thiên	8B	Tiếng Anh	Nhất

Danh sách này gồm có 96 học sinh./.

4. Danh sách Đội viên tiêu biểu trong công tác Đội và phong trào thiếu nhi:

TT	Họ và tên	Lớp	Ghi chú
1	Trần Thị Thảo Vân	7B	
2	Nguyễn Hải Yên	8B	
3	Cao Tú Anh	8B	
4	Lê Thanh Uyên	8B	
5	Lê Hoàng Trâm Anh	8E	
6	Nguyễn Hoàng Thành	7B	

Danh sách này gồm có 06 học sinh./.